

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày: 20-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc

Ông Đặng Văn Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai (xét xử trực tuyến) vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 09/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 09/01/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1993 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (Cũ là ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai); nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1964 và bà Trần Thu T2, sinh năm 1966; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 (hai) anh em; Bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 10/8/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 11/02/2023 chấp hành xong hình phạt.

Bị cáo quả tang và bị tạm giữ từ ngày 26/9/2024, sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện V.

(Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện V, do Thượng úy Lê Văn T3, Binh nhất Bùi Trí T4 và Hạ sĩ Lê Đình L là lực lượng Cảnh sát hỗ trợ tư pháp giám sát, quản lý).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Quang V, sinh năm 1993, Địa chỉ: 1, Khu phố C, phường T (Cũ là phường T), thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng T thường sử dụng trái phép chất ma túy, nên được bạn bè giới thiệu đối tượng nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) trú tại phường Q, thành phố B bán ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 22/9/2024, T sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus gắn sim số 0328.909.139 gọi điện thoại cho nam thanh niên hỏi mua 01 bạch ma túy với giá 200.000 đồng, thì người này đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực Bệnh viện T6 thuộc phường T, thành phố B. Sau đó T điều khiển xe mô tô biển số 61L1-6162 đến điểm hẹn gặp nam thanh niên đưa 200.000 đồng và nhận gói thuốc lá JET bên trong chứa ma túy. T mang ma túy về nhà tại khu B, ấp B, xã B, huyện V lấy một phần sử dụng, phần còn lại T hàn kín rồi cất giấu trong hộp sắt trên bàn ngoài sân để sử dụng khi có nhu cầu.

Khoảng 23 giờ ngày 25/9/2024, T điều khiển xe mô tô biển số 61L1-6162 tham gia giao thông thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an huyện V yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện Thái dương T5 với chất ma túy, nên đưa T về trụ sở Công an xã B làm việc và T khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nhà T phát hiện 01 bạch ma túy Thái cất giấu trong hộp sắt để trên bàn ngoài sân, nên Công an xã B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V xử lý theo quy định pháp luật.

T khai mượn xe mô tô trên của anh Nguyễn Quang V, ngụ 1857/3/15/2, khu phố C, phường T, thành phố B, là chủ tiệm mua bán xe máy nơi T làm việc. Anh V khai mua lại xe máy cũ biển số 60L1-6162 của người không rõ, chưa sang tên. Ngày 22/9/2024, T là nhân viên sửa xe máy tự ý lấy xe đi mua ma túy anh V không biết.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 bạch nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 01 hộp quẹt ga; 01 điện thoại di động Samsung A50.

- Xe mô tô biển số 61L1-6162, do Cảnh sát giao thông lập biên bản tạm giữ phương tiện.

- Đối với điện thoại di động Iphone 7 Plus (số sim 0328.909.139) T sử dụng liên lạc mua ma túy đã bị mất, nên không thu giữ được.

*** Tại Kết luận giám định số 1917/KL-KTHS ngày 02/10/2024 của Giám định viên Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:** Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1452gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi đúng như nội dung cáo trạng đã thể hiện, giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù: 16 (Mười sáu) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 1917/KL-KTHS, 01 (một) hộp quẹt ga. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Samsung A50 của bị cáo. Đối với xe mô tô biển số 61L1-6162, đề nghị giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 01 giờ ngày 26/9/2024, tại nhà bị cáo Nguyễn Hoàng T ở ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Nguyễn Hoàng T có hành vi tàng trữ trái phép 0,1452gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Công an xã B phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 19/CT-VKSVC ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu là có cơ sở đúng người và đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý độc quyền đối với các chất ma

túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân cách của người trực tiếp sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác; bị Nhà nước nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo có tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định (Mẫu vật còn lại sau giám định trong niêm phong số 1917/KL-KTHS) và 01 hộp quẹt ga. Trả 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung A50 cho bị cáo Nguyễn Hoàng T.

[6]. Về các nội dung khác có liên quan đến vụ án:

[6.1]. Đối tượng nam thanh niên bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[6.2]. Đối với xe mô tô biển số 60L1-6162 bị cáo T khai mượn của anh Nguyễn Quang V, cư trú tại 1857/3/15/2, khu phố C, phường T, thành phố B, là chủ tiệm mua bán xe máy nơi bị cáo T làm việc. Anh V khai mua lại xe máy cũ biển số 60L1-6162 của người không rõ họ tên, địa chỉ và chưa làm thủ tục sang tên. Công an huyện V đã xác minh xác định xe mô tô biển số 60L1-6162 do ông Nguyễn Văn D, ngụ tại E tổ F, khu phố E, phường L, thành phố B đứng tên chứng nhận đăng ký, tuy nhiên, Công an phường L xác định không có công dân Nguyễn Văn D cư trú tại địa phương. Do chưa xác định được nguồn gốc xe mô tô biển số 60L1-6162 nên tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thay đổi đề nghị giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hoàng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T: **01 (Một) năm 06 (S) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ là ngày 26 tháng 9 năm 2024.

2. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu, tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định (Mẫu vật còn lại sau giám định trong niêm phong số 1917/KL-KTHS) và 01 hộp quẹt ga.

2.2. Trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung A50 cho Nguyễn Hoàng T.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 10/QĐ-VKSVC ngày 08/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20 tháng 01 năm 2025 giữa bên giao là Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện V và bên nhận là Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện V;
- Ủy ban nhân dân phường (xã) của bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Huy Công

